

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HHTB
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2018/HSST

Ngày : 25/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HHTB,
TỈNH BÌNH THUẬN**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Ung Thanh Quang

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phan Thị Nhâm

2/ Ông Nguyễn Thanh Phong

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Cán bộ tòa án nhân dân HHTB, tỉnh Bình Thuận

Đ diện viện kiểm sát nhân dân HHTB tham gia phiên tòa : Nguyễn Thị Châu
- Kiểm sát viên

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân HHTB xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2018/HSST ngày 25/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo: **LVS** - sinh năm 1974 tại TH; trú tại: Xóm 4, xã T. V, huyện T, tỉnh TH; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T(chết), bà Lê Thị C, sinh năm 1949; có vợ là Trần Thị L.H, sinh năm 1975; có 03 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2012; tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bị hại:

1/ Nguyễn Thị H L, sinh năm 1982 (chết)

Người Đ diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Thị H L: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 (Vắng mặt có lý do).

2/ Ông Trần N T, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Khu phố PT, thị trấn PL, HHTB, tỉnh Bình Thuận.

3/ Bà Lê Thị P, sinh năm 1981 (Có mặt)

4/ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1956 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 5, xã HĐ, HHTB, tỉnh Bình Thuận.

5/ Ông Nguyễn Tấn H, sinh năm 1955

Địa chỉ: Thôn LT, xã HL, HHTB, tỉnh Bình Thuận.

6/ Bà Lê Thị G, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn 6, xã HĐ, HHTB, tỉnh Bình Thuận.

7/ Bà Trần Thị Phương T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu phố 3, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH – Vận tải hành khách và thương mại du lịch TM do ông Nguyễn Đức T làm giám đốc.

Người địa diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự: Ông Nguyễn Tiên Tuất, sinh năm 1952; Địa chỉ: Thôn 3, xã T. V, huyện T, tỉnh TH (Có mặt)

Theo giấy ủy quyền ngày 25/7/2018.

Người làm chứng:

1/ Ông Ché N, sinh năm 1969

2/ Ông Nguyễn N C, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn 5, xã HĐ, HHTB, tỉnh Bình Thuận.

3/ Ông Lê Sỹ Q, sinh năm 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 11, xã T, huyện T, tỉnh TH.

4/ Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1979

Địa chỉ: Xóm 2, xã, huyện T, tỉnh TH.

5/ Ông Nguyễn Chí Đ, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn 3, xã, huyện T, tỉnh TH.

6/ Ông Phạm Công K, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn 2, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

7/ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số 34, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương

Tất cả những người bị và người làm chứng khác vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: LVS có Giấy phép lái xe ô tô hạng E, số 380105383036 do Sở giao thông vận tải tỉnh TH cấp ngày 15/9/2015, có giá trị đến ngày 15/9/2020. Ngày 25/3/2018, LVS và Nguyễn Chí Đ, sinh năm 1980, thay phiên nhau điều khiển xe ô tô, biển số 36B-014.99 của Công ty TNHH - Vận tải hành khách và thương mại du lịch TM, do Nguyễn Đức T, địa chỉ cùng xã T. V, huyện T, tỉnh TH là Giám đốc, chở khách vào thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 9 giờ 30 phút ngày 26/3/2018, LVS điều khiển xe ô tô, biển số 36B-014.99 chạy gần đến Km 1693 - Quốc lộ 1A, thuộc thôn 5, xã HĐ. Đây là đoạn đường có hiệu lực của các biển báo nguy hiểm: “Chỗ ngoặt nguy hiểm bên phải”, “Giao nhau với đường không ưu tiên”, “Người đi bộ cắt ngang” và biển báo “Cấm đi ngược chiều”, biển hiệu lệnh “Hướng phải đi vòng chướng ngại vật”, có vị trí mở dải phân cách rộng 28m20. LVS thấy tại vị trí mở dải phân cách phía trước khoảng 75m có 01 xe ô tô đầu kéo, biển số 86C-058.39, rơ moóc biển số 86R-005.40 do Phạm Công K, sinh năm 1989, trú tại thôn 2, xã Ea Phê, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk điều khiển đang chuyển hướng từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái theo hướng Phan Rang – Phan Thiết tại vị trí mở của dải phân cách, phần đầu kéo đã qua phần đường bên trái, rơ moóc biển số 86R-005.40 còn bên phần đường phải. LVS không giảm tốc độ mà điều khiển xe lách tránh vào hướng mép đường phải nhưng phần đầu bên trái xe ô tô, biển số 36B-014.99 va chạm vào phần đuôi

bên phải rơ mooc 86R-005.40, ô tô 36B-014.99, tiếp tục tung liên tiếp vào xe mô tô, biển số 86T1-0271 do Nguyễn Tấn H, sinh năm 1955, ở thôn LT, xã HL điều khiển và đang dừng ở mép đường phải, tung vào hông xe bên trái của xe ô tô, biển số 86A-055.61 của ông Trần N T, sinh năm 1983, trú tại khu phố PT, thị trấn PL đang đậu ngoài mép đường, tung vào xe mô tô, biển số 86B3-324.53 do Lê Thị G, sinh năm 1975, ở thôn 6, xã HĐ điều khiển xe mô tô, biển số 86B3-324.53 đang chạy cùng chiều trong làn đường xe thô sơ, tung vào mô tô, biển số 86B3 - 413.15 do Lê Thị P, sinh năm 1981, ở thôn 5, xã HĐ điều khiển, tung vào xe mô tô, biển số 86B3-237.90 do Nguyễn Thị H L, sinh năm 1982, ở khu phố PT, thị trấn PL điều khiển chở mẹ ruột là bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1956, ở thôn 5, xã HĐ, cả hai xe đang dừng ở làn đường xe thô sơ chuẩn bị chuyển hướng sang phần đường trái. Các xe mô tô, biển số 86B3-324.53, 86B3-413.15 và 86B3-237.90 bị xe ô tô, biển số 36B-014.99 chà đẩy về phía trước 27m. Đồng thời, xe ô tô, biển số 36B-914.99 xô ngã trụ biển báo, hất văng cột Km 1893 đặt ngoài mép đường phải vào nền đường một đoạn 8m. Toàn bộ các nạn nhân: Nguyễn Tấn H, Lê Thị G, Lê Thị P, Nguyễn Thị H L và Nguyễn Thị N ngã văng xuống mặt đường và bị chà đẩy theo cùng xe mô tô bị thương, được đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị H L chết tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận, các phương tiện bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông do Công an HHTB khám nghiệm vào lúc 10 giờ 15 phút, ngày 26/3/2018 tại Km 1693 - Quốc lộ 1A, thuộc thôn 5, xã HĐ, thể hiện như sau:

- Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng sau khi tiếp nối với đoạn đường cong về bên phải, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, rộng 18m có dải phân cách cứng chính giữa đường chia thành 2 phần đường riêng biệt, mỗi phần đường rộng 9m được chia thành 3 làn đường, gồm: làn xe ô tô trong cùng gần dải phân cách, làn xe hỗn hợp, mỗi làn đường rộng 3,50m và xe thô sơ rộng 2m. Nơi xảy ra tai nạn có vị trí mở dải phân cách rộng 28m20, trên 2 đầu dải phân cách có biển báo “Cấm đi ngược chiều” và biển hiệu lệnh “Hướng phải đi vòng chướng ngại vật”. Mặt đường có nhiều vạch sơn kẻ đường dành cho người đi bộ cắt ngang. Đoạn đường nằm trong tầm hiệu lực của các biển báo hiệu nguy hiểm: “Chỗ ngoặt nguy hiểm bên phải”, “Giao nhau với đường không ưu tiên”, “Người đi bộ cắt ngang”, hai bên đường có nhà dân sinh sống tập trung.

Chọn mép đường bên phải hướng Phan Rang - Phan Thiết làm chuẩn để đo vẽ, kết quả như sau:

+ Xe ô tô, biển số 86A-055.61, sau tai nạn nằm ngoài mép đường, đầu xe quay hướng Phan Thiết, đuôi xe quay hướng Phan Rang, tâm trục bánh trước và sau bên trái cách mép đường lần lượt là 0,70m và 1,70m, cách đầu dải phân cách lần lượt là: 18,20m và 16,70m.

+ Xe mô tô, biển số 86T1 - 0271 được đánh số (10) trên sơ đồ hiện trường, sau tai nạn bị biến dạng hoàn toàn, có kích thước (1 x 1)m, nằm ngoài mép đường, tâm vết (10) cách mép đường là 0,50m, cách tâm trục bánh trước và sau bên trái của xe ô tô 86A-055.61 là 0,70 và 2,45m.

+ Vùng mảnh kính vỡ được đánh số (1) trên sơ đồ hiện trường, kích thước: (1,60 x 1,30)m, nằm trong khu vực mở của dải phân cách, tâm cách mép đường là 2,90m, cách đầu dải phân cách 11,10m.

+ Vết hằn lốp xe được đánh số (2) trên sơ đồ hiện trường, trên nền bê tông xi măng phía ngoài mép đường dài 8,10m, rộng 0,2m, có hướng Phan Rang - Phan Thiết, đầu vết hằn cách mép đường là 1,30m, cuối vết hằn trùng vị trí chân cọc Km 1693, kích thước (0,2 x 0,4)m, cách mép đường 1,45m.

+ Trụ biên báo bị ngã được đánh số (3) trên sơ đồ hiện trường, dài 3,50m, nằm ngã dọc hướng Phan Rang – Phan Thiết, phía ngoài mép đường, đầu vết (3) cách mép đường 1,05m.

+ Vết máu được đánh số (4) trên sơ đồ hiện trường, có kích thước 0,5 x 0,50m, nằm phía ngoài mép đường, cách mép đường 1,90m, cách tâm vết (2) là 3m, cách đầu vết (3) là 2,50m.

+ Mảng nhựa có gắn biển số 86B3-324.53 được đánh số (5) trên sơ đồ hiện trường, kích thước (0,2 x 0,4)m, nằm phía ngoài mép đường, tâm vết (5) cách mép đường 2,20m, cách tâm vết (2) là 5m.

+ Phần thân cọc Km 1693 được đánh số (6) trên sơ đồ hiện trường, có kích thước (0,4 x 0,7)m, nằm phía ngoài mép đường, tâm vết (6) cách mép đường 2,50m, cách tâm vết (2) là 8m.

+ Xe ô tô 36B-014.99, sau tai nạn nằm trên làn đường dành cho xe thô sơ bên phải hướng Phan Rang – Phan Thiết, đầu xe quay hướng Phan Thiết, đuôi xe quay hướng Phan Rang, tâm trục bánh trước và sau phía ngoài bên trái cách mép đường lần lượt là 2,20m và 1,60m, tâm trục bánh sau phía ngoài bên trái cách tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô 86A-055.61 là 35m70.

+ Xe mô tô, biển số 86B3-324.53 được đánh số (7) trên sơ đồ hiện trường, sau tai nạn nằm ngã nghiêng bên phải ngang với hướng đường, đầu xe quay ra dải phân cách, thân xe nằm dưới gầm phía trước bên trái của xe ô tô 36B-014.99. Tâm trục bánh trước cách mép đường 2,85m, cách tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô 36B-014.99 là 1,20m, tâm trục bánh sau cách mép đường 1,57m.

+ Xe mô tô 86B3-413.15 được đánh số (8) trên sơ đồ hiện trường, sau tai nạn nằm ngã nghiêng bên phải ngang với hướng đường, đầu xe quay ra dải phân cách, thân xe nằm phía ngoài trước bên trái của xe ô tô 36B-014.99. Tâm trục bánh trước cách mép đường 3,50m, cách tâm trục bánh trước của xe mô tô 86B3-324.53 là 0,70m, tâm trục bánh sau cách mép đường 2,47m.

+ Xe mô tô 86B3-237.90 được đánh số (9) trên sơ đồ hiện trường, sau tai nạn nằm ngã nghiêng bên trái ngang với hướng đường, đầu xe quay ra mép đường, nằm phía trước đầu xe bên trái của xe ô tô 36B-014.99. Tâm trục bánh trước cách mép đường 1,63m, cách tâm trục bánh trước bên phải của xe ô tô 36B-014.99 là 2,50m, tâm trục bánh sau cách mép đường 2,47m, cách tâm trục bánh trước xe mô tô 86B3-413.15 là 2m.

+ Xe ô tô đầu kéo 86C- 058.39, kéo sơ mi rơ mooc 86R-005.40, sau tai nạn nằm trên làn đường dành cho xe thô sơ của phần đường bên trái hướng Phan Rang - Phan Thiết, phía ngoài khu vực mở dải phân cách, đầu xe quay về hướng Phan Rang, đuôi xe quay về hướng

Phan Thiết. Tâm trục bánh trước bên trái của đầu kéo 86C-058.39 cách mép đường trái hướng Phan Rang - Phan Thiết là 1,80m, cách mép đường là 16,70m. Tâm trục bánh sau cùng phía ngoài bên trái của rơ moóc 86R-005.40 cách mép đường trái hướng Phan Rang - Phan Thiết là 2,30m, cách mép đường là 16,20m, cách đầu dải phân cách là 19,70m.

+ Tổ hợp các dấu vết cày xước dài 27m, rộng 01m, hướng Phan Rang – Phan Thiết, đầu các vết cày cách mép đường 0,3m, cách tâm vết (2) là 8,50m. Cuối vết cày trùng vị trí các xe mô tô được đánh dấu số (7), (8), (9) trong sơ đồ hiện trường.

Điểm mốc hiện trường là đầu dải phân cách cứng của vị trí mở theo hướng Phan Rang – Phan Thiết tại Km 1693 đo đến tâm trục bánh sau cùng bên trái của rơ moóc 86R-005.40 nằm bên phần đường trái là 19m70 và đo đến tâm trục bánh sau bên phải của ô tô, biển số 86A-055.61 nằm bên phần đường phải là 16m70.

Các biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an HHTB lập ngày 27/3/2018 đối với các xe ô tô và xe mô tô, thể hiện như sau:

1. Xe ô tô, biển số 36B-014.99:

- Cụm cản trước gồm: mặt nạ, biển số gãy vỡ hoàn toàn, đèn chiếu sáng, tín hiệu phía trước bên phải, đèn gầm phía trước bên phải hoàn toàn, toàn bộ mặt kính chắn gió phía trước xe bị nứt bề hình chân chim, gạt nước phía trước bên phải bị cong vênh.

- Cụm gương chiếu hậu bên trái bị gãy bể hoàn toàn, toàn bộ kính chắn gió tại vị trí bên trái của lái xe bị vỡ vụn hoàn toàn, kích thước (1,73 x 1,12)m, tâm vết nứt, bề cách đất 2,1m, cách tâm trục trước bên trái là 1,60m.

- Góc trái đầu xe có vết móp kim loại hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, trên bề mặt vết móp có mảng trầy xước sơn hướng từ trước ra sau, kích thước (1,61 x 0,11)m, điểm thấp nhất của vết trầy xước sơn cách đất 1,20m, điểm cao nhất cách đất 2,81m.

- Cạnh dưới góc trước bên trái đầu xe có mảng trầy xước, tróc sơn màu, kích thước (98 x 29)cm, hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 35cm, cao nhất cách đất 66cm.

- Hông dưới bên phải đầu xe có vết móp lún làm tróc sơn màu kích thước (68 x 14)cm có hướng từ phải qua trái, từ ngoài vào trong, tâm vết móp cách đất 34cm, đo vuông góc với tâm trục bánh trước bên phải là 1,7m.

- Mặt ngoài góc bên phải đầu xe có vết trầy xước sơn kích thước (64 x 45)cm, hướng từ trước ra sau, tâm vết trầy xước cách mặt đất 50cm, mặt ngoài bánh dự phòng (được gắn dưới gầm đầu xe) có vết ma sát làm tróc bụi kích thước (60 x 9)cm, hướng từ trước ra sau, tâm vết tróc bụi cách đất 35cm.

- Ô kính chắn gió bên trái thân xe (ô thứ 1 từ đầu xe xuống) nứt toàn bộ có kích thước (1,76 x 1,33)m, tâm cách trục bánh xe trước bên trái 1,85m, ô kính chắn gió bên trái thân xe (ô thứ 3 từ đầu xe xuống) bị bể, kích thước (1,2 x 0,46)m, tâm cách đất là 1,95m, đo tới tâm trục bánh sau bên trái là 2,75m.

- Cánh cửa ngoài thùng đầu trước bên phải gãy bể hoàn toàn, cách tâm trục bánh trước bên phải là 95cm, ở kính chắn gió bên phải thân xe (ô thứ 3 từ đầu xe xuống) bị bể, kích thước (1,6 x 0,5)m, tâm cách đất là 1,87m, phần còn lại bị nứt toàn bộ, mặt ngoài bánh sau bên phải có vết ma sát làm tróc bụi, kích thước (1,95 x 0,12)m, có hướng từ ngoài vào trong.

2. Xe ô tô, biển số 86A-055.61:

- Cụm cản trước gồm: mặt nạ, biển số bề rơi ra khỏi xe, mặt kính đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bên trái xe bị bể hoàn toàn.

- Góc trước trái đầu xe có vết móp, kích thước (68 x 23)cm, hướng từ trái qua phải, từ ngoài vào trong, tâm vết móp cách đất 74cm, trên bề mặt vết móp có nhiều vết trầy xước không đều, làm tróc sơn đen hướng từ sau ra trước, ốp nhựa dọc dưới cửa xe bên trái bể rời khỏi xe, mặt dưới cửa sau bên trái có vết trầy xước, kích thước (26 x 8)cm, hướng từ sau ra trước, tâm vết trầy xước cách đất 30cm, tới tâm trục bánh sau bên trái là 59cm.

- Mặt ngoài mâm bánh xe sau bên trái có nhiều vết trầy xước kim loại, kích thước (37 x 42)cm, hướng từ ngoài vào trong, vỏ xe có vết rách dài (3 x 1)cm.

Mặt ngoài của góc trái đuôi xe có vết trầy xước sơn đen kích thước (60 x 40)cm, hướng từ sau ra trước, tâm vết trầy xước cách đất 43cm, cách tâm trục bánh sau 67cm, mặt ngoài cánh cửa sau bên phải có dấu vết móp hướng từ ngoài vào trong, từ phải qua trái.

- Trên bề mặt vết móp có nhiều vết trầy xước sơn đen không đều hướng từ trước ra sau, kích thước (40 x 25)cm, tâm vết móp cách mặt đất 80cm, đo tới tâm trục bánh sau bên phải cách 68cm.

3. Xe ô tô đầu kéo, biển số 86C-058.39, rơ moóc biển số 86R-005.40:

- Góc sau bên phải của rơ moóc có vết trầy xước tróc sơn trắng, kích thước (1,6 x 0,24)m hướng từ trái qua phải, điểm thấp nhất của vết trầy xước cách đất là 1,09m, điểm cao nhất cách đất là 2,69m.

- Trên bề mặt có dính tạp chất màu cam giống sơn, tại vị trí góc dưới đuôi rơ moóc bên phải có nhiều mảnh kính vụn và mảng sơn màu cam, tâm cách đất là 1,36m, cách hông phải thùng là 10cm.

4. Xe mô tô, biển số 86T1-0271:

- Cụm bánh trước gồm: 2 phuộc, thắng đĩa trước gãy rời khỏi xe, niềng bánh xe móp méo biến dạng.

- Toàn bộ hệ thống ốp nhựa, đèn chiếu sáng, đèn báo hãm tín hiệu bị bể hoàn toàn; dè chắn bùn, yếm chắn gió trước, sau bị bể hoàn toàn.

- Khung xe cong vênh biến dạng; máy xe bị bể vỡ, cụm bánh sau gồm: 2 phuộc, thắng, 2 gấp biến dạng, xích, hộp sên biến dạng, yên xe, bình xăng biến dạng, tay lái bị cong vênh, biển số gãy rời khỏi xe.

5. Xe mô tô, biển số 86B3-324.53:

- Cụm tay cầm bên phải bao gồm: Tay cầm, cụm tay thắng trước cong gấp, trên bề mặt bao tay cầm có vết trầy tróc cao su không đều, kích thước (8 x 3)cm, gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời khỏi xe, yếm chắn gió bên phải bị nứt, bể.

- Trên bề mặt có vết trầy xước và bám tạp chất màu cam giống sơn, kích thước (35 x 13)cm, ốp nhựa tay lái nứt bể nhiều chỗ, ba ga khung xe bị cong vênh hướng từ trái qua phải, từ dưới lên trên, cạnh gác để chân trước phải có vết mài mòn nhựa kích thước (33 x 5)cm hướng từ trên xuống dưới.

- Yếm chắn gió bên trái bể và bị đẩy có hướng từ trái qua phải, gác để chân trước bên trái bị đẩy cong có hướng từ dưới lên trên, từ phải qua trái, ốp nhựa hai bên thân xe bể hoàn toàn, yên xe gãy rời khỏi xe, cốp xe bị bể, thanh sườn xe bên trái bị cong từ trái qua phải, từ trên xuống dưới, pô e (lọc gió) gãy rời khỏi xe, thanh nâng xe bị gãy nhiều đoạn.

- Hai phuộc sau bị cong có hướng từ trái qua phải, mặt ngoài của gác chân sau bên phải có mảng trầy xước kim loại, kích thước (8 x 2)cm hướng từ trên xuống dưới, mặt ngoài ốp nhựa bao quanh hệ thống làm mát xe có vết trầy xước nhựa, kích thước (7 x 5)cm, hướng từ trên xuống dưới, ốp pô xe bị gãy rời xe, mặt ngoài của ống pô xe có mảng trầy xước kim loại kích thước (40 x 8)cm, hướng từ trên xuống dưới.

- Cụm đèn sau (đèn tín hiệu, đèn báo hãm, đèn soi biển số) bị bể hoàn toàn, cụm đèn chắn bùn phía sau gồm biển số và đèn gãy rời khỏi xe.

6. Xe mô tô biển số 86B3-237.90:

- Cổ xe gãy rời khỏi vị trí ban đầu, kính chiếu hậu bên trái bị bể, tay cầm lái bên trái có vết trầy xước cao su kích thước (5 x 4,5)cm. góc trên yếm chắn gió bên trái bị nứt và bung khỏi vị trí ban đầu, kích thước (24 x 23)cm.

- Yếm chắn gió bên phải có vết nứt dài 10cm, đầu cần số bị đẩy cong hướng từ trái qua phải, từ ngoài vào trong; gác chân trước bên trái bị cong từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, cao su gác chân sau chạm vào cần số, đầu cốt sắt gác chân có vết trầy xước kim loại, kích thước (1,2 x 1)cm, gác chân sau bên trái bị gãy rời khỏi xe.

- Mặt ngoài ốp nhựa thân xe sau bên trái có mảng trầy xước nhựa kích thước (53 x 7)cm, hướng từ sau ra trước, mặt ngoài bên trái của thanh nâng xe có vết trầy xước kim loại, kích thước (22,5 x 2)cm, hướng từ sau ra trước.

7. Xe mô tô, biển số 86B3-413.15:

- Bánh trước bị lệch hướng từ trái qua phải, đèn chắn bùn trước bị đẩy lệch hướng từ phải qua trái, cặp phuộc trước cong có hướng từ phải qua trái.

- Kính đèn tín hiệu trước bên trái trước bị bể, kích thước (10 x 6)cm, yếm chắn gió bên trái trước bị bể, kích thước (14 x 8)cm, tâm cách mặt đất 35cm, phần còn lại bị bung khỏi vị trí ban đầu.

- Ốp nhựa đầu xe bị bung rời khỏi vị trí ban đầu, gương chiếu hậu 2 bên lệch khỏi vị trí ban đầu, tay cầm bên phải cong có hướng từ trên xuống dưới, đầu tay cầm có vết trầy xước kim loại, kích thước (2 x 1)cm.

- Mặt ngoài yếm chắn gió bên phải có mảng trầy xước không đều kích thước (35 x 19,5)cm, ốp nhựa bảo vệ sườn xe, gầm xe bể bị bung rời khỏi vị trí ban đầu, bên trái ốp nhựa ngoài sườn cổ xe bên trái bể, kích thước (36x13)cm, tâm cách mặt đất 47cm.

Phía bên trái của sàn để chân bị đẩy bung hướng từ dưới lên trên, bị nứt có chiều dài 9,5cm.

- Cạnh sàn để chân bên phải có vết mài mòn nhựa, kích thước (46 x 1,5)cm, hướng từ trên xuống dưới.

- Tấm lót sàn bị rơi khỏi xe, ốp nhựa bảo vệ hệ thống làm mát bên phải máy xe bị bể kích thước (8 x 2,5)cm và có vết trầy xước nhựa, kích thước (10 x 1)cm.

- Ốp nhựa bên phải hông xe bị nứt dài 6cm, tâm cách mặt đất 72cm. Trên bề mặt có mảng trầy xước sơn không đều, kích thước (50 x 20)cm hướng từ trên xuống dưới, ốp nhựa dọc thân xe bên trái nứt, bể và bung khỏi vị trí ban đầu.

- Trên bề mặt có vết trầy xước sơn không đều, kích thước (55 x 8)cm, tâm cách đất 30cm, cách trục bánh trước 61cm, gác để chân sau bên phải bị cong có hướng từ phải qua trái, từ ngoài vào trong.

- Trên bề mặt có vết mài mòn cao su và kim loại, kích thước (9,5 x 2,5)cm. Tâm cách mặt đất 38cm, ốp pô nhựa bề vỡ, pô xe bị đẩy có hướng từ phải qua trái chạm vào bánh sau.
- Mặt ngoài bầu pô có mảng trầy xước kim loại, kích thước (29 x 8)cm, hướng từ trên xuống dưới, thanh nâng xe gãy rời khỏi xe, cụm đèn sau gồm: biển số, tín hiệu, phía sau bề vỡ hoàn toàn.

Kết luận định giá tài sản số 31/2018/HĐĐGTT ngày 22/5/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự HHTB, kết luận thiệt hại tài sản như sau:

- 01 xe ô tô, biển số 86A - 055.61: Nhãn hiệu TOYOTA, số loại CAMRY, màu sơn đen, loại 5 chỗ ngồi. Giá trị tại thời điểm xảy ra tai nạn là 850.000.000 đ, giá trị sử dụng còn lại là 65%. Mức độ thiệt hại là 6,3%. Thành tiền: $850.000.000 \text{ đ} \times 65\% \times 6,3\% = 34.807.500 \text{ đ}$.

- 01 xe mô tô, biển số 86T1 - 0271, nhãn hiệu TRAENCO, màu sơn bạc - đen. Giá trị tại thời điểm xảy ra tai nạn là 8.000.000 đ, giá trị sử dụng còn lại là 50%. Mức độ thiệt hại là 95%. Thành tiền: $8.000.000 \text{ đ} \times 50\% \times 95\% = 3.800.000 \text{ đ}$.

- 01 xe mô tô, biển số 86B3 - 237.90, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS; Màu sơn đỏ - đen. Giá trị tại thời điểm xảy ra tai nạn là 21.700.000 đ, giá trị sử dụng còn lại là 70%. Mức độ thiệt hại là 15%. Thành tiền: $21.700.000 \text{ đ} \times 70\% \times 15\% = 2.278.500 \text{ đ}$.

- 01 xe mô tô, biển số 86B3 - 413.15, nhãn hiệu HONDA, số loại VISION, màu sơn đỏ. Giá trị tại thời điểm xảy ra tai nạn là 25.500.000 đ, giá trị sử dụng còn lại là 80%. Mức độ thiệt hại là 30%. Thành tiền: $25.500.000 \text{ đ} \times 80\% \times 30\% = 6.120.000 \text{ đ}$.

- 01 xe mô tô, biển số 86B3 - 324.53, nhãn hiệu HONDA, số loại AIRBLADE, Giá trị tại thời điểm xảy ra tai nạn là 41.000.000 đ, giá trị sử dụng còn lại là 60%. Mức độ thiệt hại là 35%. Thành tiền: $41.000.000 \text{ đ} \times 60\% \times 35\% = 8.610.000 \text{ đ}$.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 55.616.000 đồng (Năm mươi lăm triệu, sáu trăm mười sáu ngàn đồng).

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 106/2018/KN-TT ngày 28/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị H L như sau: Chấn thương vùng đầu: Lún, nứt xương sọ vùng thái dương đỉnh trái. Gãy kín 1/3 trên xương đùi trái. Shock không hồi phục do đa chấn thương -> tử vong.

Nguyễn Tấn H, Lê Thị G, Lê Thị P và Nguyễn Thị N từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Xe ô tô khách biển số 36B-014.99, xe ô tô đầu kéo, biển số 86C-058.39, rơ móc biển số 86R-005.40, xe ô tô, biển số 86A-055.61 và các xe mô tô, biển số 86T1- 0271, 86B3-324.53, 86B3-413.15, 86B3-237.90 cùng các giấy tờ liên quan đến việc sử dụng xe, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả cho các chủ sở hữu.

- Riêng 01 giấy phép lái xe số 380105383036 do Sở Giao thông vận tải, tỉnh TH, cấp ngày 15/9/2015 cho LVS và 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh xảy ra vụ tai nạn giao thông ngày 26/3/2018, chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: LVS bồi thường 454.600.000đ và Nguyễn Tiến Tuất Đ diện chủ sở hữu xe ô tô, biển số 36B-014.99 bồi thường 100.000.000đ, tổng cộng: 554.600.000đ cho các bị hại, Đ diện bị hại, gồm: Gia đình Nguyễn Thị H L 279.000.000đ, Trần N T 40.800.000đ, Nguyễn Tấn H 123.000.000đ, Nguyễn Thị N 39.000.000đ, Lê Thị G 40.000.000đ, Lê Thị P 30.000.000đ và Công ty Cổ phần bảo trì và xây dựng đường bộ 71 do ông Trương Hoài Lâm Đ diện theo ủy quyền 2.800.000đ.

Đ diện bị hại, các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại cho LVS.

Trần Thị Phương T là chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo, biển số 86C-058.39. rơ móc biển số 86R-005.40 không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS-HTB ngày 22/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân HHTB truy tố: Bị cáo LVS về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân HHTB giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: **Áp dụng:** Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Phạt LVS từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng đến 30 tháng.

Trả lại cho LVS Giấy phép lái xe ô tô số 380105383036 do Sở giao thông vận tải tỉnh TH cấp ngày 15/9/2015.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo LVS khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân HHTB đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an HHTB, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/3/2018, LVS điều khiển xe ô tô, biển số 36B - 014.99 chạy hướng Phan Rang - Phan Thiết, khi gần đến Km 1963- Quốc lộ 1A, thuộc thôn 5, xã HĐ, là đoạn đường nằm trong tầm hiệu lực của nhiều biển báo nguy hiểm nhưng do không chấp hành hiệu lệnh của các biển báo hiệu, không giảm tốc độ nên xe ô tô biển số 36B - 014.99 tung vào đuôi bên phải rơ móc biển số 86R-005.40 của ô tô đầu kéo, biển số 86C-058.39 đang chuyển hướng sang phần đường trái hướng Phan Rang-Phan Thiết. Xe ô tô, biển số 36B-014.99 tiếp tục tung liên tiếp vào các phương tiện ngoài mép đường và trên làn đường xe thô sơ bên trái, gồm: xe mô tô, biển số 86C-058.39 đang dừng, xe ô tô, biển số 86A-055.61 đang đậu ngoài mép đường, xe mô tô, biển số 86B3-324.53 do Lê Thị G điều khiển, xe mô tô, biển số 86B3 - 413.15 do Lê Thị P điều khiển và xe mô tô, biển số 86B3-237.90 do Nguyễn Thị H L điều khiển chở mẹ ruột là Nguyễn Thị N,

biển báo và cột Km 1693. Hậu quả: Nguyễn Thị H L tử vong, Nguyễn Tấn H, Lê Thị G, Lê Thị P, Nguyễn Thị N bị thương nhưng từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể. Các phương tiện: Xe ô tô đầu kéo, biển số 86C-058.39, rơ moóc biển số 86R-005.40, ô tô, biển số 86A-055.61, các mô tô, biển số 86T1-0271, 86A-055.61, 86B3-324.53, 86B3 - 413.15, 86B3-237.90, biển báo và cột Km 1693 bị hư hỏng. Tổng thiệt hại tài sản 55.616.000 đồng.

Hành vi của LVS đã vi phạm khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ 2008 và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải, quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng một người, làm bị thương nhiều người và gây thiệt hại tài sản 55.616.000đ là gây hậu quả nghiêm trọng nên bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân HHTB, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

[2] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại được người bị hại bãi nại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] *Về hình phạt*: Bị cáo LVS có giấy phép lái xe ô tô hạng E có giá trị đến ngày 15/9/2020, nhưng khi tham gia giao thông không tuân thủ triệt để các qui định Luật giao thông đường bộ. Cụ thể là điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ khi đến đoạn đường có biển báo hiệu nguy hiểm: “Chỗ ngoặt nguy hiểm bên phải”, “Giao nhau với đường không ưu tiên”, “Người đi bộ cắt ngang” và biển báo “Cấm đi ngược chiều”, biển hiệu lệnh “Hướng phải đi vòng chướng ngại vật” nhưng bị cáo không giảm tốc độ mà lách tránh xe ô tô đầu kéo đang chuyển hướng từ phần đường bên phải sang phần đường trái hướng Phan Rang-Phan Thiết nên gây tai nạn làm một người chết và nhiều người bị thương. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện việc xem thường pháp luật, đã gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông là nguy hiểm cho xã hội nên phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên và xét bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, có nơi ở ổn định, đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục là đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 Giấy phép lái xe số 380105383036 do Sở Giao thông vận tải tỉnh TH cấp ngày 15/9/2015 trả lại cho LVS sử dụng. Đối với 01

đĩa DVD ghi lại hình ảnh xảy ra vụ tai nạn giao thông ngày 26/3/2018 lưu theo hồ sơ vụ án.

[6] *Về Trách nhiệm dân sự*: LVS bồi thường 454.600.000đ và Nguyễn Tiến Tuất Đ diện chủ sở hữu xe ô tô, biển số 36B-014.99 bồi thường 100.000.000đ, tổng cộng: 554.600.000đ cho các bị hại, Đ diện bị hại, gồm: Gia đình Nguyễn Thị H L 279.000.000đ, Trần N T 40.800.000đ, Nguyễn Tấn H 123.000.000đ, Nguyễn Thị N 39.000.000đ, Lê Thị G 40.000.000đ, Lê Thị P 30.000.000đ và Công ty Cổ phần bảo trì và xây dựng đường bộ 71 do ông Trương Hoài Lâm Đ diện theo ủy quyền 2.800.000đ. Đ diện bị hại, các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại cho LVS không yêu cầu bồi thường gì nên Tòa không xem xét giải quyết.

Bị cáo LVS phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. T bố: Bị cáo LVS phạm tội tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” .

Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: LVS **15 (Mười lăm)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30 (Ba mươi)** tháng được tính từ ngày Tòa T án (25/7/2018).

Giao bị cáo LVS cho chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân xã T. V, huyện T, tỉnh TH nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp LVS thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Trả lại cho LVS Giấy phép lái xe ô tô số 380105383036 do Sở giao thông vận tải tỉnh TH cấp ngày 15/9/2015 hiện đang tạm giữ tại Tòa án nhân dân HHTB, tỉnh Bình Thuận.

3. Về án phí: **Áp dụng:** Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo LVS phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án sơ thẩm. Riêng người bị hại và Đ diện người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Bình Thuận;

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS HHTB;
- Cơ quan Thi hành án hình sự HHTB;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Ung Thanh Quang